

Bản án số: 36/2022/HS-ST
Ngày: 30 - 11 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Thái

Ông Vũ Văn Quỳnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hù Thị S**

Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 01/01/1963 tại tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản L, xã M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; Con ông: Hù A T (đã chết) và bà: Vàng Thị N; Có chồng: Giàng Sua C và 05 con (con lớn nhất sinh năm 1985, con nhỏ nhất sinh năm 1995); Tiền án: không, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 31/8/2022 cho đến ngày xét xử. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 50 phút ngày 31/8/2022, tổ công tác Đội CSĐTTP về kinh tế và ma túy Công an thành phố Điện Biên Phủ phối hợp với Công an xã Mường Phăng, thành phố Điện Biên Phủ đang làm nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến pháp luật tại bản L, xã M phát hiện Hù Thị S có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, S khai nhận đang cất giấu ma túy và tự giác lấy trong túi vải đang đeo ở

phía trước bụng S ra giao nộp 02 gói đều được gói ngoài bằng nilon màu hồng (01 gói bên trong có chứa các cục chất bột thể rắn màu trắng đục, 01 gói bên trong có một cục chất bột thể rắn màu trắng đục). S khai nhận đó là Heroine, S mua về để bán kiếm lãi.

Quá trình điều tra Hồ Thị S khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 30/8/2022 S một mình đi bộ từ lán ao của mình tại Bản L về nhà của bị cáo. Trên đường về nhà bị cáo gặp một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết đứng ở ven đường. Người này hỏi bị cáo có mua ma túy không, qua trao đổi, bị cáo mua của người này 02 gói được gói bằng nilon màu hồng với giá 400.000 đồng, bị cáo không mở ra kiểm tra và cho vào túi vải đeo trước bụng mình mục đích chờ người đến hỏi mua để kiếm lãi, chưa kịp bán cho ai thì bị phát hiện.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng bên trong có chứa các cục chất bột có tổng khối lượng 1,25 gam, 01 túi vải.

Tại bản kết luận giám định số 1211/KL-KTHS ngày 08/9/2022 Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Khối lượng vật chứng: 0,33 gam và 0,92 gam. 02 mẫu cục chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định: 0,18 gam và 0,8 gam có biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định kèm theo.

Tại bản cáo trạng số 146/CT-VKSTPĐBP ngày 24/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố bị cáo Hồ Thị S về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hồ Thị S phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38/BLHS: Xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,98 gam Heroine vật chứng còn lại sau giám định, 02 mảnh nilon màu hồng, 01 túi vải S dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về phần luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không bào chữa gì cho hành vi của mình.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy niêm phong lại vật chứng, Kết luận giám định...Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 09 giờ 50 phút ngày 31/8/2022 tại nơi ở của mình thuộc Bản L, xã M, thành phố Đ, Hồ Thị S đã có hành vi cất giấu trái phép 1,25 gam Heroine nhằm mục đích bán kiếm lãi. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251/BLHS.

Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý.

[2]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự. Nhưng vì muốn có tiền mà không phải tốn sức lao động nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

Cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian cho bị cáo có thời gian cai nghiện để trở thành công dân tốt, có ý thức tuân thủ pháp luật. Hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 251/BLHS thì ngoài hình phạt chính người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng... Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có tài sản gì có giá trị. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có khả năng thi hành.

[4]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

Đối với 1,25 gam Heroine thu giữ của bị cáo, sau khi gửi toàn bộ để giám định còn lại 0,98 gam là vật Nhà nước cầm tàng trữ; các mảnh nilon, túi vải là vật dùng gói, đựng ma túy, không có giá trị, không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy

theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[5]. Các vấn đề khác:

Đối với đối tượng bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra không có cơ sở làm rõ. Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập nên Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý.

[6]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Công an thành phố Điện Biên Phủ, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo, người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Công an thành phố Điện Biên Phủ, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đều hợp pháp.

[7]. Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hù Thị S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hù Thị S 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (31/8/2022).

2. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,98 gam Heroine vật chứng còn lại sau giám định, 02 mảnh nilon màu hồng (đã niêm phong) và 01 (một) chiếc túi vải họa tiết thổ cẩm, kích thước khoảng 14cm x 18cm, loại túi có dây đeo, đã qua sử dụng.

(Vật chứng đã được bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, chi tiết theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2022 giữa Công an thành phố Điện Biên Phủ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/11/2022).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP ĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Huệ